

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRẦN TRỌNG DŨNG

**PHÁP LUẬT THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI  
CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG,  
QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**Ngành: Luật Kinh tế**

**Mã số: 8380107**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

**THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023**

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Thị Châu**

Phản biện 1: TS. Nguyễn Duy Phương.

Phản biện 2: TS. Ngô Thị Hường.

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc: 15 giờ 00 ngày 12 tháng 6 năm 2023

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	1
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	2
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	3
6. Đóng góp của luận văn.....	4
7. Kết cấu của luận văn .....	4
<b>PHẦN NỘI DUNG .....</b>	<b>5</b>
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG .....</b>	<b>5</b>
<b>1.1. Khái quát về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>5</b>
1.1.1. Một số khái niệm liên quan đến thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	5
1.1.2. Đặc điểm của hoạt động thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng...	6
1.1.3. Các biện pháp thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....	6
<b>1.2. Khái quát pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>6</b>
1.2.1. Khái niệm và đặc điểm của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	6
1.2.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	7
1.2.3. Vai trò của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng ..	7
<b>1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến áp dụng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>8</b>
<b>1.4. Kinh nghiệm một số nước về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....</b>	<b>8</b>
Tiểu kết chương 1.....	8
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ .....</b>	<b>9</b>
<b>2.1. Thực trạng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>9</b>
2.1.1. Quy định pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng	9

2.1.1.1. Quy định pháp luật về căn cứ và nguyên tắc thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	9
2.1.1.2. Quy định pháp luật về trình tự, thủ tục kê biên tài sản để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	10
2.1.1.3. Quy định pháp luật về định giá tài sản kê biên trong thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	10
2.1.1.4. Quy định pháp luật về trình tự, thủ tục bán tài sản đã kê biên để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	10
2.1.1.5. Quy định pháp luật về thanh toán, xử lý tài sản sau khi bán tài sản đã kê biên để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....	11
2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....	11
<b>2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế .....</b>	<b>12</b>
2.2.1. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế .....	12
2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế .....	14
2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế ....	15
Tiểu kết chương 2.....	15
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG .....</b>	<b>16</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>16</b>
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước và chiến lược cải cách tư pháp về công tác thi hành án dân sự .....	16
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất của các văn bản pháp luật và thực tiễn.....	17
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm pháp luật của một số nước trên thế giới .....	17
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.....</b>	<b>17</b>
3.2.1. Hoàn thiện quy định về các biện pháp cưỡng chế.....	17

3.2.2. Hoàn thiện quy định về định giá tài sản kê biên .....	18
3.2.3. Hoàn thiện quy định về kê biên, xử lý tài sản là quyền sở hữu trí tuệ.....	18
3.2.4. Hoàn thiện các quy định về kê biên, xử lý tài sản là bất động sản .....	19
3.2.5. Hoàn thiện quy định về xác minh điều kiện thi hành án.....	19
<b>3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng .....</b>	<b>19</b>
3.3.1. Giải pháp chung .....	19
3.3.1.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy của cơ quan thi hành án dân sự.....	19
3.3.1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ Chấp hành viên .....	19
3.3.1.4. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan và các tổ chức tín dụng ngân hàng trong hoạt động thi hành án.....	20
3.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.....	20
Tiểu kết chương 3.....	21
<b>PHẦN KẾT LUẬN.....</b>	<b>22</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	



## PHẦN MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Để đảm bảo các phán quyết của Tòa án được thực thi có hiệu quả trên thực tế, đòi hỏi hoạt động thi hành án dân sự cần được chú trọng và nâng cao hơn nữa. Thể chế thi hành án dân sự ngày càng được hoàn thiện đã đáp ứng được yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ các quyền công dân, góp phần quan trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đến nay, pháp luật thi hành án dân sự đã từng bước được hoàn thiện, điều chỉnh bởi đạo luật chuyên ngành là Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Trong những năm vừa qua, các cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đã thụ lý và tổ chức thi hành nhiều vụ án về tín dụng, ngân hàng. Thực tiễn thi hành cho thấy, các vụ án về tín dụng, ngân hàng mang tính chất phức tạp, giá trị lớn nên quá trình thi hành gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Số lượng án tín dụng, ngân hàng ngày càng nhiều trong khi việc xử lý tài sản thi hành án không dễ, nhiều trường hợp không có căn cứ pháp lý để thực hiện hoặc tài sản đảm bảo thi hành án không đủ điều kiện pháp lý, bị sai lệch dẫn đến quá trình tổ chức thi hành án mất nhiều thời gian, tình trạng tồn đọng án kéo dài. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về thi hành án dân sự nói chung và hoàn thiện các quy định về thi hành án tín dụng, ngân hàng nói riêng, tháo gỡ sự chòng chéo giữa các quy định pháp luật. Vì vậy, đề tài “*Pháp luật thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng, qua thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế*” mang tính cấp thiết cả về mặt lý luận lẫn thực tiễn trước yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành án dân sự hiện nay.

### 2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Vấn đề thi hành án dân sự trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng luôn được nhiều nhà nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học pháp lý quan tâm. Có thể kể đến một số công trình nghiên cứu, bài viết sau:

Nguyễn Công Bình (Chủ biên, 2007), Sách chuyên khảo “*THADS Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*”, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

Hoàng Thị Thanh Hoa, Nguyễn Văn Nghĩa, (2018), Sách Cẩm nang thi hành án dân sự, Nxb. Tư pháp.

Nguyễn Thị Mai, (2016), *Thực tiễn thi hành án dân sự ở tỉnh Ninh Bình*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Lê Anh Tuấn, (2017), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về cưỡng chế thi*

*hành án dân sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

Bùi Đức Tiến, (2018), *Thực hiện pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Nguyễn Khánh Linh, (2020), *Thi hành án tín dụng, ngân hàng theo pháp luật Việt Nam qua thực tiễn tại Thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Phan Công Hiền, (2022), *Pháp luật về kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp là bất động sản trong hoạt động thu hồi nợ, qua thực tiễn tại các ngân hàng thương mại ở tỉnh Thừa Thiên Huế*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. Ngoài ra, còn có các công trình nghiên cứu là các bài viết trên các tạp chí chuyên ngành luật có liên quan đến đề tài. Có thể kể đến như: Bài viết “*Thỏa thuận thi hành án dân sự và một số vấn đề pháp lý liên quan*” của tác giả Hoàng Thị Thanh Hoa trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật điện tử năm 2020. Bài viết “*Kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp là bất động sản trong hoạt động thu hồi nợ của ngân hàng thương mại - Thực trạng và các giải pháp*” của tác giả Hoàng Anh Tuấn trên Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử năm 2021; Bài viết “*Thực trạng thi hành án tín dụng, ngân hàng, vướng mắc từ thực tiễn và giải pháp, kiến nghị*” trên Trang thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự năm 2021.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1. Mục đích nghiên cứu**

Mục đích của luận văn là cung cấp các luận cứ khoa học để đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật về thi hành án dân sự và nâng cao hiệu quả thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

#### **3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

*Thứ nhất*, hệ thống hoá và làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận, lý luận pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

*Thứ hai*, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Đánh giá ưu điểm của pháp luật và những kết quả đạt được trong thực tiễn áp dụng pháp luật. Đánh giá những hạn chế, lỗ hổng của pháp luật và khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Thứ ba*, nghiên cứu định hướng và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế.



## **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là:

(i) Một số vấn đề lý luận và lý luận pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

(ii) Quy định pháp luật hiện hành về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

(iii) Thực tiễn thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng qua tiếp cận số liệu, các báo cáo của cơ quan Thi hành án dân sự về án tín dụng, ngân hàng.

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài “*Pháp luật thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng, qua thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế*” có phạm vi nghiên cứu rộng. Tuy nhiên, trong phạm vi và dung lượng của một luận văn thạc sĩ, tác giả giới hạn phạm vi nghiên cứu ở một số nội dung sau:

- Về nội dung: Tập trung nghiên cứu các quy định của pháp luật về hoạt động kê biên, xử lý tài sản để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

- Về không gian: Nghiên cứu thực tiễn tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Về thời gian: Từ 2019 - 2022.

## **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Phương pháp luận**

Luận văn được thực hiện dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin, quan điểm đường lối của Đảng và Nhà nước về cải cách tư pháp và công tác thi hành án dân sự.

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Để thực hiện Luận văn, tác giả sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau, gồm một số phương pháp sau:

Phương pháp hệ thống, phân tích, đánh giá, bình luận được sử dụng xuyên suốt toàn bộ các chương của luận văn.

Phương pháp thu thập, phân tích, so sánh được sử dụng khi nghiên cứu thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế .

Phương pháp tổng hợp, quy nạp, phân tích, bình luận,... được sử dụng để nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên

Huế.

## **6. Đóng góp của luận văn**

### **6.1. Về lý luận**

Luận văn nghiên cứu một cách có hệ thống các quy định của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng. Kết quả của luận văn mang lại cách nhìn tổng quan và cụ thể các vấn đề khoa học pháp lý liên quan đến lĩnh vực thi hành án dân sự nói chung và thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng nói riêng.

### **6.2. Về thực tiễn**

*Thứ nhất*, luận văn nêu lên thực trạng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng. Các luận giải về thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành án cho thấy những vướng mắc, nút thắt chưa được tháo gỡ trong thực tiễn. Từ đó gợi mở những vấn đề mới để nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu đối với lĩnh vực này.

*Thứ hai*, luận văn đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng. Các giải pháp được đề xuất với tư duy pháp lý hiện đại, phù hợp với thực tiễn và chiến lược cải cách tư pháp, cải cách công tác thi hành án dân sự ở nước ta.

*Thứ ba*, luận văn là nguồn tham khảo cho sinh viên, học viên trong quá trình học tập. Ngoài ra, luận văn còn góp phần vào công cuộc hoàn thiện khung pháp lý về pháp luật thi hành án dân sự nói chung và các chế định về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng nói riêng.

## **7. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, Luận văn được kết cấu gồm 03 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

Chương 2: Thực trạng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng và thực tiễn thực hiện tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về luật thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

**PHẦN NỘI DUNG**  
**CHƯƠNG 1**  
**MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ**  
**THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG**

**1.1. Khái quát về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**1.1.1. Một số khái niệm liên quan đến thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

***Khái niệm về thi hành án dân sự***

Thi hành án dân sự là hoạt động đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định về dân sự có hiệu lực thi hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Có thể hiểu, việc THADS là các loại việc được nhà nước trao cho Chấp hành viên, Thừa phát lại thực hiện nhằm đảm bảo thi hành đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định về dân sự có hiệu lực thi hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Từ đó có thể đưa ra khái niệm của thi hành án dân sự: *“thi hành án dân sự là hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành bản án, quyết định về dân sự có hiệu lực thi hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định”*.

***Khái niệm về kê biên tài sản***

Khái niệm kê biên tài sản trong thi hành án dân sự: *“Kê biên tài sản là biện pháp cưỡng chế thi hành án dân sự được áp dụng bởi CHV khi người phải thi hành án có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án hoặc có hành vi tẩu tán, huỷ hoại tài sản nhằm đảm bảo thi hành án”*.

***Khái niệm về bán đấu giá tài sản***

Bán đấu giá tài sản là hình thức bán tài sản công khai theo trình tự, thủ tục luật định và được tiến hành qua phương thức trả giá lên, người trả giá cao nhất không thấp hơn giá khởi điểm là người mua được tài sản, do các tổ chức bán đấu giá có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật thực hiện, nhằm chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản của người có tài sản hoặc người có quyền định đoạt tài sản của người khác sang người mua tài sản trả giá cao nhất.

***Khái niệm về hoạt động tín dụng, ngân hàng***

Hoạt động tín dụng, ngân hàng là hoạt động của các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong lĩnh vực tài chính đối với khách hàng là cá nhân, tổ chức trong một thời gian nhất định nhằm cung ứng nguồn vốn cho cá nhân, tổ chức và thu lãi từ việc cung ứng các dịch vụ đó.

***Khái niệm về thi hành án tín dụng, ngân hàng***

Thi hành án tín dụng, ngân hàng là hoạt động của cơ quan thi hành án dân

sự tổ chức thi hành quyết định, bản án tín dụng, ngân hàng có hiệu lực thi hành theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định nhằm thu hồi nợ cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng. Khi bên có nghĩa vụ không tự nguyện thực hiện nghĩa vụ được xác định trong quyết định, bản án tín dụng, ngân hàng thì cơ quan thi hành án dân sự thực hiện các biện pháp cưỡng chế để thu hồi số tiền nợ phát sinh trong quá trình vay của người có nghĩa vụ trả nợ cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

### **1.1.2. Đặc điểm của hoạt động thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**Thứ nhất**, thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng thể hiện quyền lực Nhà nước và được đảm bảo thực hiện bằng quyền lực Nhà nước.

**Thứ hai**, thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng đảm bảo quyền tự định đoạt của các đương sự.

**Thứ ba**, thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng thể hiện tính độc lập và chủ động của Chấp hành viên.

**Thứ tư**, thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tuân thủ trình tự, thủ tục nhất định.

**Thứ năm**, thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng mang tính chất phức tạp và kéo dài.

### **1.1.3. Các biện pháp thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Theo Điều 9 Luật THADS hiện hành quy định biện pháp thi hành án gồm 02 biện pháp: tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án.

### **1.1.4. Vai trò của hoạt động thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**Thứ nhất**, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và tính thực thi của các bản án tín dụng, ngân hàng.

**Thứ hai**, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bên có quyền, cụ thể là giúp cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng thu hồi nợ.

**Thứ ba**, góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của các đương sự.

**Thứ tư**, góp phần hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả của các hoạt động xét xử, thi hành án.

## **1.2. Khái quát pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

### **1.2.1. Khái niệm và đặc điểm của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Pháp luật thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng là hệ thống các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành, được Nhà nước đảm bảo thực hiện

bằng sức mạnh cưỡng chế Nhà nước trực tiếp điều chỉnh hoạt động thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng. Các quy định pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng là sự thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước, là cơ sở pháp lý cho hoạt động thi hành án các bản án TDNH.

Pháp luật về thi hành đối với các bản án TDNH có những đặc điểm sau:

**Thứ nhất**, pháp luật về thi hành đối với các bản án TDNH phần lớn là các quy phạm quy định về việc cưỡng chế thi hành án.

**Thứ hai**, pháp luật về thi hành án đối với các bản án TDNH quy định cho mỗi chủ thể các quyền và nghĩa vụ pháp lý nhất định.

**Thứ ba**, pháp luật thi hành án đối với các bản án TDNH được quy định ở nhiều đạo luật khác nhau bởi nó liên quan đến việc xử lý nhiều loại tài sản khác nhau.

### **1.2.2. Những nội dung cơ bản của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Nhóm quy định về căn cứ và nguyên tắc thi hành án đối với các bản án TDNH.

Nhóm quy định về trình tự, thủ tục kê biên tài sản để thi hành án đối với các bản án TDNH.

Nhóm quy định về định giá tài sản kê biên trong thi hành án đối với các bản án TDNH.

Nhóm quy định về trình tự, thủ tục bán tài sản kê biên để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng.

Nhóm quy định về thanh toán, xử lý tài sản sau khi bán tài sản kê biên để THA đối với các bản án TDNH.

### **1.2.3. Vai trò của pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Đối với Nhà nước, pháp luật về THADS vừa là một hình thức thể hiện đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác THADS, vừa là một phương tiện quan trọng làm cho đường lối, chính sách đi vào đời sống, trở thành hiện thực trong đời sống.

Đối với Chấp hành viên, các quy định pháp luật về THADS đối với bản án TDNH là cơ sở để các CHV tổ chức THA, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trên cơ sở các quy định pháp luật.

Đối với đương sự và các bên liên quan, pháp luật về THADS đối với các bản án TDNH là cơ sở để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự và các bên

liên quan, đặc biệt là đối với người được thi hành án.

### **1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến áp dụng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

*Thứ nhất*, yếu tố về phong tục, tập quán.

*Thứ hai*, yếu tố về ý thức của các chủ thể và sự phối hợp của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

*Thứ ba*, năng lực của người có thẩm quyền. Nhà nước đã xây dựng các quy định về THADS đối với các bản án TDNH, làm cơ sở pháp lý cho việc tổ chức THA.

### **1.4. Kinh nghiệm một số nước về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Pháp luật các nước trên thế giới đã có những quy định về cưỡng chế thi hành án dân sự. Các nội dung pháp luật cơ bản về cưỡng chế thi hành án dân sự của một số nước trên thế giới được thực thi có hiệu quả có thể làm cơ sở tham khảo kinh nghiệm lập pháp vận dụng vào Việt Nam. Nghiên cứu pháp luật của một số nước trên thế giới như: Cộng hoà Pháp, Cộng hoà liên bang Đức, Thụy Điển, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan, Philippines, Singapore.v.v. cho thấy pháp luật các nước áp dụng nhiều biện pháp, trong đó phạt tiền là biện pháp được sử dụng chủ yếu. Về thẩm quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế, ở các nước như Trung Quốc, Indonesia, thẩm quyền áp dụng biện pháp cưỡng chế thuộc về Tòa án. Ở các nước như Bỉ, Hà Lan thì thẩm quyền cưỡng chế THADS thuộc về Thừa phát lại. Tại Nhật Bản, Tòa thi hành và CHV phân chia chức năng, vai trò tùy theo loại việc thi hành án dân sự.

## **Tiểu kết chương 1**

Thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng là một hoạt động quan trọng trong việc thực tế hóa các quyền và nghĩa vụ của các đương sự theo các bản án tín dụng, ngân hàng đã có hiệu lực thi hành. THADS đối với các bản án TDNH có vai trò rất lớn trong đời sống xã hội và trong Nhà nước pháp quyền nhằm giải quyết thực trạng nợ xấu tại các tổ chức tín dụng, ngân hàng, đưa tỷ lệ nợ xấu toàn hệ thống trở về mức an toàn. Chương 1 đã phân tích một số vấn đề lý luận và lý luận pháp luật về thi hành án đối với các bản án TDNH, đã làm sáng tỏ các khái niệm, đặc điểm của hoạt động THADS đối với các bản án TDNH, phân tích và làm rõ những yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động THA đối với các bản án TDNH, xác định rõ những nội dung chính trong pháp luật về THA đối với các bản án TDNH. Đây là cơ sở lý luận vững chắc cho việc nghiên cứu, phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn về THA đối với các bản án TDNH hiện nay.

**CHƯƠNG 2**  
**THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN**  
**TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH**  
**THỪA THIÊN HUẾ**

**2.1. Thực trạng pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**2.1.1. Quy định pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**2.1.1.1. Quy định pháp luật về căn cứ và nguyên tắc thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

**Nguyên tắc thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Nguyên tắc bảo đảm hiệu lực bản án, quyết định của toà án được quy định tại Điều 4, Luật THADS năm 2008. Khi giải quyết vụ việc dân sự toà án phải tuyên bản án, quyết định đầy đủ, rõ ràng, chính xác tạo thuận lợi cho việc thi hành án. Bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật phải được đưa ra thi hành.

Nguyên tắc bảo đảm quyền yêu cầu thi hành án của đương sự được quy định tại Điều 7 Luật THADS hiện hành. Theo đó, người được thi hành án có quyền căn cứ vào bản án về TDNH để yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành án.

Nguyên tắc bảo đảm quyền tự định đoạt của đương sự trong thi hành án dân sự được quy định tại Điều 6 Luật THADS hiện hành. Các đương sự có quyền thoả thuận về việc thi hành án, nếu thoả thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội thì việc thi hành án được thực hiện theo sự thoả thuận của các đương sự được công nhận.

Nguyên tắc kết hợp biện pháp tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án được quy định tại Điều 9 Luật THADS hiện hành. Nhà nước luôn khuyến khích các đương sự tự nguyện thi hành án. Nếu hết thời hạn trên, người phải thi hành án có điều kiện thi hành án mà không tự nguyện thi hành án thì sẽ bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện nghĩa vụ.

Nguyên tắc trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong thi hành án dân sự.

**Căn cứ để tổ chức thi hành án dân sự đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

Căn cứ là các cơ sở để thực hiện việc tổ chức thi hành các bản án TDNH. Các căn cứ để tổ chức THA đối với các bản án TDNH bao gồm: (1) Bản án, quyết định có hiệu lực của Toà án có nội dung về việc bên có nghĩa vụ phải trả nợ cho bên có quyền; (2) Quyết định thi hành án sau khi bản án có hiệu lực về giải

quyết tranh chấp TDNH và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án;  
(3) Quyết định cưỡng chế THA.

*2.1.1.2. Quy định pháp luật về trình tự, thủ tục kê biên tài sản để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng*

Thực hiện kê biên tài sản trong THADS đối với các bản án TDNH được thực hiện theo Điều 88 Luật THADS hiện hành và Điều 24 Văn bản hợp nhất số 1357/VBHN-BTP ngày 14/4/2020 Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự. Theo đó, trình tự, thủ tục kê biên tài sản được thực hiện theo các bước sau:

**Bước 1:** Ra quyết định kê biên tài sản của người phải thi hành án

**Bước 2:** Tổ chức cưỡng chế kê biên tài sản

Trên cơ sở kết quả kê biên, CHV lựa chọn các hình thức giao bảo quản tài sản kê biên theo quy định tại Điều 58 Luật THADS hiện hành phù hợp với đối tượng bị kê biên. Bảo quản tại kho của cơ quan thi hành án dân sự hoặc giao cho cá nhân, tổ chức có điều kiện bảo quản.

*2.1.1.3. Quy định pháp luật về định giá tài sản kê biên trong thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng*

Định giá tài sản nói chung là một khâu quan trọng trong quy trình cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản để thi hành án. Việc định giá tài sản kê biên nhằm mục đích xác định giá khởi điểm để bán đấu giá, thi hành nghĩa vụ trả tiền của người phải thi hành án. Theo khoản 5, Điều 4 Luật Giá năm 2012: “*định giá là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quy định giá cho hàng hóa, dịch vụ*”.

Việc định giá tài sản kê biên là cơ sở để tính giá trị tài sản, từ đó xác định mức giá khởi điểm khi đưa ra bán đấu giá. Theo Điều 98 Luật THADS, có 03 cách để định giá tài sản kê biên, đó là: định giá tài sản theo thỏa thuận của các đương sự, định giá do tổ chức thẩm định giá thực hiện và định giá do CHV xác định.

*2.1.1.4. Quy định pháp luật về trình tự, thủ tục bán tài sản đã kê biên để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng*

Để xử lý tài sản đã kê biên có thể thực hiện thông qua 02 hình thức là bán đấu giá và bán không thông qua thủ tục đấu giá. Về thẩm quyền của Chấp hành viên trong xử lý tài sản sau khi kê biên, theo khoản 3, 4, Điều 101 Luật THADS hiện hành, Chấp hành viên bán không qua thủ tục bán đấu giá đối với tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng hoặc tài sản tươi sống, mau hỏng; Bán đấu giá động sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng hoặc trong trường hợp tại



tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có tài sản chưa có tổ chức bán đấu giá hoặc có nhưng tổ chức bán đấu giá từ chối ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản. Tổ chức bán đấu giá thực hiện bán đấu giá đối với tài sản kê biên là động sản có giá trị từ trên 10.000.000 đồng và bất động sản.

**Bước 1:** Xác định, thiết lập hợp đồng đấu giá.

**Bước 2:** Công bố về giá khởi điểm và Quy chế cuộc đấu giá (Điều 34 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 3:** Thông báo thông tin bán đấu giá (Điều 35 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 4:** Thông báo địa điểm thực hiện đấu giá (Điều 37 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 5:** Đăng ký tham gia đấu giá (Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 6:** Tiền đặt trước và cách xử lý khi bán đấu giá (Điều 39 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 7:** Trình tự, thủ tục tại cuộc đấu giá (Điều 41 Luật Đấu giá tài sản năm 2016).

**Bước 8:** Thủ tục sau khi kết thúc cuộc đấu giá.

*2.1.1.5. Quy định pháp luật về thanh toán, xử lý tài sản sau khi bán tài sản đã kê biên để thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng*

Sau khi tiến hành kê biên, bán đấu giá bất động sản hoàn thành để thu hồi nợ thì phải tiến hành xử lý, thanh toán các khoản được tiến hành nhằm tất toán các khoản chi phí, khoản vay,... và kết thúc quá trình thi hành bản án TDNH.

Theo quy định tại Điều 47 Luật THADS về thanh toán tiền, trả tài sản thi hành án trong THA đối với các bản án TDNH, số tiền thi hành án, sau khi trừ các chi phí thi hành án và khoản tiền quy định thì sẽ được dùng để nộp án phí và thi hành nghĩa vụ trả nợ cho các tổ chức TDNH. Trong trường hợp trong cùng một hàng ưu tiên có nhiều tổ chức TDNH được thi hành án thì việc thanh toán được thực hiện theo tỷ lệ số tiền mà họ được thi hành án. Số tiền thi hành án thu theo quyết định cưỡng chế thi hành án được thanh toán cho tổ chức TDNH tính đến thời điểm có quyết định cưỡng chế, số tiền còn lại được thanh toán cho tổ chức TDNH được thi hành án theo các quyết định thi hành án khác tính đến thời điểm thanh toán.

*2.1.2. Đánh giá quy định pháp luật hiện hành về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng*

*Thứ nhất,* pháp luật có sự mâu thuẫn nhau về kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trong trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Các quy định trong Luật Thi hành án dân sự, Luật Đất đai và Luật Công chứng không có sự thống nhất về việc xử lý tài sản trong trường hợp quyền sử dụng đất chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chấp hành viên gặp khó khăn trong việc kê biên, bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng.

**Thứ hai**, việc cưỡng chế trừ vào thu nhập của người phải thi hành án trong THA tín dụng ngân hàng là chưa phù hợp. Quy định chỉ được trừ 30% thu nhập làm kéo dài quá trình thi hành án và quyền lợi của các tổ chức TDNH có thể bị ảnh hưởng do việc THA kéo dài.

**Thứ ba**, quy định về kê biên, xử lý tài sản là quyền sở hữu trí tuệ để THA đối với các bản án TDNH chưa rõ ràng.

**Thứ tư**, bất cập trong quy định về thời điểm thỏa thuận về giá hoặc thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá của đương sự và hiệu lực của chứng thư thẩm định giá.

**Thứ năm**, pháp luật chưa có quy định về việc xử lý tài sản của người phải thi hành án gắn liền với quyền sử dụng đất của người khác.

**Thứ sáu**, quy định về xác minh điều kiện thi hành án theo quy định tại Điều 31 Luật THADS “*đơn yêu cầu thi hành án phải nêu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành án của người phải thi hành án*” không khả thi.

**Thứ bảy**, pháp luật chưa có quy định về hướng dẫn cụ thể đối với kê biên, xử lý tài sản là bất động sản hình thành trong tương lai nên việc xác minh điều kiện thi hành án đối với tài sản hình thành trong tương lai còn nhiều khó khăn.

## **2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

### **2.2.1. Một số kết quả đạt được trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

Trong giai đoạn từ năm 2019 cho đến năm 2022, số lượng việc thi hành án thụ lý mới liên quan đến các tổ chức tín dụng, ngân hàng có chiều hướng gia tăng cả về việc và tiền phải thi hành án ngày càng lớn. Trong công tác chỉ đạo, Cục trưởng Cục THADS tỉnh đã ra quyết định thành lập Tổ 263 (Tổ thi hành án khó khăn, vướng mắc và án tín dụng, ngân hàng tại Chi cục THADS thành phố Huế) thường kỳ tổ chức họp 01 lần/tháng hoặc họp đột xuất khi có yêu cầu để chỉ đạo các Chấp hành viên tổ chức thi hành án và Tổ 264 (Tổ kiểm tra, đôn đốc đối với các đơn vị cấp huyện còn lại).

Trong công tác thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, thực hiện Nghị quyết 42/2017/QH14 của Quốc hội và trên cơ sở chỉ đạo của Tổng cục, Cục

Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế đã ban hành văn bản hướng dẫn cho các Chấp hành viên và các đơn vị trực thuộc phối hợp với Ngân hàng để thực hiện tốt quy định về xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng; thanh toán khoản tiền thuế để người mua trúng đấu giá thực hiện việc cấp chuyển quyền theo quy định hay khoản nộp tiền án phí.

Tình hình THA đối với các bản án TDNH được thể hiện qua bảng sau:

**Bảng 2.1. Kết quả giải quyết về việc trong THA đối với các bản án TDNH trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2022**

*Đơn vị: việc*

Năm thụ lý	Số liệu của tất cả loại án		Số liệu của án tín dụng ngân hàng				
	Tổng số việc thụ lý của tất cả loại án	Tỷ lệ xong/số có điều kiện thi hành	Tổng số việc thụ lý của án tín dụng ngân hàng	Số việc có điều kiện thi hành	Số việc chưa có điều kiện thi hành	Số việc giải quyết xong	Tỷ lệ xong/số có điều kiện thi hành
2019	5.961	78,69%	167	114	53	23	20,17 %
2020	5.377	84,58%	234	119	115	29	24,37%
2021	6.330	83,54%	319	138	181	46	33,33%
2022	6.075	76,62%	316	143	173	38	26,57%

**Bảng 2.2. Kết quả giải quyết về tiền trong THA tín dụng ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2022**

*Đơn vị: 1000 đồng*

Năm thụ lý	Số liệu của tất cả loại án		Số liệu của án tín dụng ngân hàng				
	Tổng số tiền thụ lý của tất cả loại án	Tỷ lệ xong/số có điều kiện thi hành	Tổng số tiền thụ lý của án tín dụng ngân hàng	Số tiền có điều kiện thi hành	Số tiền chưa có điều kiện thi hành	Số tiền giải quyết xong	Tỷ lệ xong/số có điều kiện thi hành
2019	1.055.720.096	43,60%	620.283.820	297.587.473	315.159.433	81.911.239	27,52 %
2020	936.766.800	51,74%	425.058.379	265.706.776	159.351.603	83.979.787	31,61%
2021	1.397.818.724	48,83%	586.865.667	367.129.511	201.286.640	155.842.741	40,42%
2022	1.806.649.030	50,95%	594.423.625	313.593.559	274.074.816	74.963.880	23,40%

*(Nguồn: Báo cáo thống kê về án tín dụng ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 2019 - 2022)*

Có thể thấy án tín dụng ngân hàng về việc chiếm tỉ trọng khá nhỏ trong tổng số việc thi hành của tất cả các loại án trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, năm 2022 chỉ chiếm 5,2% trên tổng số các loại án. Tuy nhiên, tổng số tiền THA tín dụng ngân hàng lại chiếm tỉ trọng rất lớn trong tổng số tiền thi hành của tất cả các loại án, năm 2022 chiếm tới 32,9%. Nhiều vụ cơ quan THADS đã tổ chức thi hành xong về tiền, thu hồi khoản nợ khá lớn cho các tổ chức TDNH. Một số vụ việc đã giải quyết có hiệu quả như: việc Công ty TNHH MTV Lê Hải phải trả nợ cho Ngân hàng Đông Nam Á (SeABank), thu được số tiền 1.928.600.000 đồng/1.928.600.000 đồng; việc Nguyễn Quang Cường phải trả cho Ngân hàng Đông Nam Á (SeABank), thu được số tiền 1.584.590.000 đồng/1.584.590.000 đồng; việc Công ty TNHH TM DV tin học viễn Thông HTH COMPUTER phải trả cho Ngân hàng Sài Gòn Công Thương (Saigonbank), thu được số tiền 813.647.000 đồng/813.647.000 đồng....

### ***2.2.2. Một số vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế***

***Thứ nhất***, bản án, quyết định của Tòa án chưa xác định rõ ràng về thứ tự xử lý tài sản bảo đảm, nhất là trong việc xử lý tài sản thế chấp của bên thứ ba. Trong quá trình giải quyết, Tòa án không phân định rõ được phần quyền sở hữu tài sản, quyền sử dụng đất của người phải thi hành án trong khối tài sản chung, không xác minh kiểm tra thực tế tài sản mà xét xử căn cứ hợp đồng thế chấp tài sản dẫn đến khó khăn trong quá trình thi hành án.

***Thứ hai***, theo quy định pháp luật, Chấp hành viên sẽ ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có tài sản kê biên nhằm hạn chế phát sinh chi phí của ngân hàng và các bên đương sự. Việc giới hạn tổ chức thẩm định giá phải nằm trên địa bàn tỉnh, thành phố sẽ làm hạn chế cơ hội lựa chọn được tổ chức định giá có đủ uy tín, năng lực để thực hiện định giá tài sản, dẫn đến chất lượng thẩm định giá trong Thi hành án dân sự chưa cao.

***Thứ ba***, một số tổ chức tín dụng, ngân hàng trong quá trình cho vay có tài sản thế chấp nhưng chưa kiểm soát được tài sản đang do người thế chấp sử dụng, thậm chí có trường hợp thả nổi để người thế chấp di chuyển tài sản đi đâu cũng không biết, hay thẩm định giá tài sản thế chấp quá cao so với giá trị thực tế.

***Thứ tư***, công tác phối hợp của Ngân hàng thương mại với cơ quan Thi hành án dân sự còn hạn chế.

**Thứ năm**, công tác phối hợp giữa cơ quan Thi hành án dân sự với các cơ quan liên quan có lúc, có nơi chưa tốt dẫn đến khó khăn cho việc kê biên, bán đấu giá và giao tài sản bán đấu giá.

**Thứ sáu**, khó khăn trong quá trình tổng đạt giấy tờ, văn bản, xác minh điều kiện thi hành án. Người phải thi hành án đã mất khả năng thanh toán và có nguy cơ bị xử lý tài sản nên họ cố tình chống đối việc thi hành án bằng nhiều cách như: không nhận quyết định thi hành án, thay đổi hiện trạng tài sản, cản trở việc xác minh, kê biên, định giá, bán đấu giá tài sản để thi hành án...

**Thứ bảy**, các quy định của pháp luật về kê biên, bán đấu giá quyền sở hữu trí tuệ, vốn góp còn nhiều bất cập, hạn chế.

### **2.2.3. Một số nguyên nhân của vướng mắc, hạn chế trong thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế**

**Thứ nhất**, quy định của pháp luật về thi hành án dân sự còn nhiều hạn chế, dẫn đến khó khăn trong quá trình tổ chức thi hành án tín dụng, ngân hàng.

**Thứ hai**, do số lượng và năng lực của Chấp hành viên còn hạn chế. Số lượng chấp hành viên làm việc tại các cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế không đảm bảo về số lượng để tổ chức thi hành một lượng án rất lớn, dẫn đến một Chấp hành viên phải thi hành quá nhiều vụ việc. Chất lượng đội ngũ Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án không đồng đều nên việc tổ chức thi hành vụ việc thi hành án còn chưa kịp thời, thậm chí còn sai sót, không đảm bảo về quy trình, thủ tục.

**Thứ ba**, nguyên nhân khách quan. Số lượng việc phải thi hành tín dụng ngân hàng tăng đột biến trong những năm gần đây, giá trị tài sản phải thi hành lớn nên rất khó để tổ chức bán đấu giá thành. Một số tài sản bán đấu giá nhiều lần không có người mua do thời hạn nhà nước cho thuê đất đã hết, nhà nước có quy hoạch mục đích sử dụng khác hoặc tài sản hình thành trên đất trong tương lai nhưng doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, nhà nước lại thu hồi đất để sử dụng mục đích công cộng... Bên cạnh đó, công tác phối hợp của các Ngân hàng thương mại với cơ quan Thi hành án dân sự còn hạn chế dẫn đến quá trình tổ chức thi hành án bị kéo dài.

## **Tiểu kết chương 2**

Có thể thấy, thi hành án tín dụng, ngân hàng là một lĩnh vực rất phức tạp, có giá trị lớn. Trong Chương 2, luận văn đã phân tích thực trạng pháp luật về thi hành án dân sự đối với các bản án TDNH cũng như phân tích đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về THADS đối với các bản án TDNH tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên

Huế. Từ đó cho thấy quá trình thi hành án đòi hỏi Chấp hành viên phải có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng tốt và linh hoạt trong quá trình xử lý. Các vụ việc về TDNH là những vụ việc mang tính chất phức tạp, có độ khó cao hơn, giá trị tài sản lớn. Tổng kết công tác thi hành án tín dụng, ngân hàng trong những năm qua tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế cho thấy đã giải quyết được nhiều vụ lớn, hoàn thành được một số chỉ tiêu. Tuy nhiên, do tính chất phức tạp và những quy định của pháp luật về thi hành án dân sự còn nhiều hạn chế nên gây nhiều khó khăn cho Chấp hành viên trong quá trình giải quyết công việc. Thực tiễn THADS đối với các bản án TDNH cho thấy thực trạng pháp luật còn nhiều nội dung còn hạn chế, nhiều vấn đề cần có phương hướng, giải pháp tập trung khắc phục hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập. Đây là cơ sở để nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả trong quá trình tổ chức THADS đối với các bản án TDNH, thu hồi nợ cho các tổ chức tín dụng, ngân hàng.

### **CHƯƠNG 3**

## **ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN ĐỐI VỚI CÁC BẢN ÁN TÍN DỤNG, NGÂN HÀNG**

### **3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

#### ***3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước và chiến lược cải cách tư pháp về công tác thi hành án dân sự***

Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đưa ra định hướng về cải cách tư pháp ở nước ta đó là: *“Tiếp tục đổi mới tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, cơ quan điều tra, cơ quan thi hành án và các cơ quan, tổ chức tham gia vào quá trình tố tụng tư pháp...”*

Liên quan trực tiếp đến công tác thi hành án, Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị yêu cầu: (i) Chuẩn bị điều kiện về cán bộ, cơ sở vật chất để giao cho Bộ Tư pháp giúp Chính phủ thống nhất quản lý công tác thi hành án; (ii) Từng bước thực hiện việc xã hội hóa và quy định những hình thức, thủ tục để giao cho tổ chức không phải là cơ quan nhà nước thực hiện một số công việc thi hành án; (iii) Nghiên cứu chế định thừa phát lại (thừa hành viên); trước mắt, có thể tổ chức thí điểm tại một số địa phương, sau vài năm, trên cơ sở tổng kết, đánh giá thực

tiền sẽ có bước đi tiếp theo.

### ***3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất của các văn bản pháp luật và thực tiễn***

Khi xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về THADS nói chung và THADS trong lĩnh vực TDNH cần đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, ổn định, khả thi, tương thích với pháp luật quốc tế. Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo gắn kết chặt chẽ với công tác theo dõi, tổ chức thi hành pháp luật, kịp thời rà soát những điểm chưa thống nhất, mâu thuẫn, không còn phù hợp với thực tiễn để đề xuất sửa đổi, bổ sung, nhất là những lĩnh vực liên quan trực tiếp tới quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

### ***3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng ngân hàng trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm pháp luật của một số nước trên thế giới***

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, lĩnh vực THADS là một lĩnh vực có liên quan nhiều đến hợp tác với nước ngoài và có yếu tố liên quan đến nước ngoài. Cần xây dựng các nội dung liên quan đến thi hành án dân sự có yếu tố nước ngoài theo hướng mở rộng phạm vi tương trợ tư pháp về dân sự, đảm bảo nội luật hóa các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết với các nước. Bên cạnh đó, hoàn thiện pháp luật THADS phải đảm bảo sự tiệm cận và tiến tới hài hòa hoá giữa pháp luật về thi hành án dân sự Việt Nam với pháp luật quốc tế. Cần xây dựng theo hướng đơn giản hóa thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian.

## **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

### ***3.2.1. Hoàn thiện quy định về các biện pháp cưỡng chế***

**Thứ nhất**, cần nghiên cứu các quy định của nước ngoài về trách nhiệm hình sự đối với người phải THA trong việc cố tình chây ỳ không thực hiện nghĩa vụ THA, gây cản trở việc thực hiện các biện pháp cưỡng chế THADS và phải quy định rõ trong Luật THADS.

**Thứ hai**, sửa đổi khoản 3, Điều 78 Luật THADS theo đó quy định rõ các trường hợp cụ thể được áp dụng quy định “*mức cao nhất được trừ vào tiền lương, tiền công, tiền lương hưu, tiền trợ cấp mất sức lao động là 30% tổng số tiền được nhận hàng tháng*”, còn các trường hợp còn lại thì không giới hạn mức được trừ vào tiền lương, thu nhập để đảm bảo quá trình THA được nhanh chóng, tránh kéo dài ảnh hưởng đến hiệu quả THA và hoạt động của các tổ chức TDNH.

### **3.2.2. Hoàn thiện quy định về định giá tài sản kê biên**

**Thứ nhất**, cần quy định quy trình định giá khung giá đất sát hơn so với thực tế, tránh tình trạng lợi dụng kẽ hở để trục lợi. Thêm vào đó, cần quy định mức giá sàn và trần cho từng loại bất động sản riêng biệt nhằm làm sao không để xảy ra tình trạng định giá thấp hơn hoặc cao hơn so với giá trị thực tế của bất động sản bị kê biên, bán đấu giá. Cần thiết có quy định về bước giá khi đấu giá bất động sản, bước giá không được quá cao, nhằm tạo điều kiện cho nhiều đối tượng có khả năng tiếp cận và tham gia đấu giá bất động sản.

**Thứ hai**, sửa đổi quy định tại Điều 98 Luật Thi hành án dân sự năm theo hướng quy định một khoảng thời hạn nhất định (kể từ ngày tổ chức kê biên tài sản) để đương sự thỏa thuận xác định giá tài sản kê biên hoặc thỏa thuận về tổ chức thẩm định giá để thẩm định giá tài sản kê biên. Và mốc thời gian để chấp hành viên ký hợp đồng định giá sẽ tính từ ngày đương sự không thỏa thuận được về giá, về tổ chức thẩm định giá thay cho mốc thời gian “kể từ ngày kê biên” như hiện nay.

Điều chỉnh khoản 3, Điều 98 Luật THADS theo hướng bỏ quyền xác định giá bất động sản đưa ra đấu giá của Chấp hành viên bởi nó không đảm bảo tính khách quan và chính xác. Theo đó, khoản 3 nên quy định: “*Chấp hành viên xác định giá trong trường hợp tài sản kê biên thuộc loại tươi sống, mau hỏng hoặc có giá trị nhỏ mà đương sự không thỏa thuận được về giá. Chính phủ quy định chi tiết về tài sản có giá trị nhỏ*”.

**Thứ ba**, cần bổ sung quy định về hiệu lực của chứng thư thẩm định giá do vụ việc bị hoãn, bị tạm đình chỉ theo quy định và hết thời hạn hoãn, tạm đình chỉ lại tiếp tục thi hành án, tiếp tục bán đấu giá tài sản.

### **3.2.3. Hoàn thiện quy định về kê biên, xử lý tài sản là quyền sở hữu trí tuệ**

**Thứ nhất**, sửa đổi khoản 1, Điều 84 Luật Thi hành án dân sự thành “Trường hợp người phải thi hành án là chủ sở hữu quyền sở hữu trí tuệ chuyển quyền sử dụng quyền sở hữu trí tuệ cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khác thông qua hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ thì quyền sở hữu trí tuệ không bị kê biên, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận chuyển quyền sử dụng quyền sở hữu trí tuệ đó đồng ý”.

**Thứ hai**, pháp luật cần xác định trách nhiệm, nghĩa vụ của Cơ quan quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ trong việc cung cấp thông tin về tài sản trí tuệ khi nhận được yêu cầu của cơ quan Thi hành án dân sự.

**Thứ ba**, pháp luật thi hành án dân sự cần có quy định về trình tự, thủ tục kê biên đối với từng nhóm quyền sở hữu trí tuệ.



### ***3.2.4. Hoàn thiện các quy định về kê biên, xử lý tài sản là bất động sản***

***Thứ nhất***, sửa đổi, bổ sung quy định về việc kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án xây dựng trên đất của người khác và trường hợp trên đất của người phải thi hành án có tài sản của người khác.

***Thứ hai***, quy định cụ thể về kê biên, xử lý tài sản là quyền sử dụng đất nông nghiệp, đất giao cho hộ gia đình trực tiếp sản xuất nông nghiệp, làm muối, nuôi trồng thủy sản, trồng lúa nước.

***Thứ ba***, cần phân loại loại hình bất động sản được kê biên, được bán đấu giá.

### ***3.2.5. Hoàn thiện quy định về xác minh điều kiện thi hành án***

Pháp luật Việt Nam cần nghiên cứu để quy định về trách nhiệm của đương sự trong việc cung cấp danh mục tài sản, trong đó nêu rõ tài sản nào thuộc sở hữu người phải thi hành án. Ngoài ra, cần quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước liên quan trong việc cung cấp thông tin, phối hợp xác minh điều kiện THA, quy định rõ trong Luật THADS để làm căn cứ pháp lý cho công tác phối hợp giữa các cơ quan hữu quan.

## **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng**

### ***3.3.1. Giải pháp chung***

#### ***3.3.1.1. Hoàn thiện tổ chức bộ máy của cơ quan thi hành án dân sự***

Để phù hợp với việc đổi mới, sắp xếp lại tổ chức hệ thống Tòa án theo thẩm quyền xét xử, tổ chức các cơ quan THADS cũng phải được sắp xếp cho đồng bộ, phù hợp theo mô hình của Tòa án.

- Đối với Tổng cục THADS và các đơn vị thuộc Tổng cục: Tiếp tục giữ nguyên mô hình tổ chức của Tổng cục THADS như hiện nay.

- Đối với Cục THADS và các đơn vị thuộc Cục: các Cục THADS có thể giảm còn 03 đơn vị trực thuộc gồm Văn phòng; Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THA; Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tổ chức cán bộ.

- Đối với các Chi cục THADS cấp huyện: Sắp xếp các Chi cục THADS cấp huyện phù hợp với phương án, mô hình sắp xếp TAND cấp huyện.

#### ***3.3.1.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ Chấp hành viên***

Để nâng cao năng lực của CHV thì phải tạo điều kiện để CHV được học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của mình. CHV phải có khả năng làm việc độc lập, tính quyết đoán. Cần có quy định về “mức trần”, “KPI” công việc đối với mỗi chấp hành viên.

#### ***3.3.1.3. Tăng cường hoạt động kiểm sát trong thi hành án dân sự đối với các***

*bản án tín dụng ngân hàng*

Bố trí cán bộ mang tính tương đối ổn định để thực hiện tốt nhiệm vụ trong khâu công tác này. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động THADS đối với các bản án TDNH, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

*3.3.1.4. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan và các tổ chức tín dụng ngân hàng trong hoạt động thi hành án*

Các tổ chức tín dụng ngân hàng cần phối hợp với các cơ quan ban hành chức năng trong hoạt động thi hành án để nâng cao hiệu quả thu hồi nợ: cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết về quá trình vay vốn giữa các bên để hoạt động thu hồi vốn bằng hình thức kê biên, bán đấu giá trở nên thuận lợi hơn. Hỗ trợ cơ quan THADS trong việc tiếp nhận trông coi, bảo quản tài sản sau khi kê biên, tìm và giới thiệu khách hàng mua tài sản để đẩy nhanh tiến độ bán đấu giá.

Bên cạnh đó, cần xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan hữu quan, chính quyền địa phương trong công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là sự phối hợp giữa các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án với cơ quan THADS.

*3.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thi hành án đối với các bản án tín dụng, ngân hàng tại tỉnh Thừa Thiên Huế*

**Thứ nhất**, về công tác chỉ đạo THADS đối với các bản án TDNH. Cục THADS cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thi hành án dân sự, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Ban chỉ đạo THADS cấp tỉnh và cấp huyện cần tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về thi hành án đối với các bản án TDNH, đặc biệt là đối với các vụ việc đang tồn đọng, phức tạp và có giá trị lớn. Tiếp tục phát huy trách nhiệm của Tổ xử lý nợ xấu trong việc hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị và các Chấp hành viên tổ chức thi hành án các vụ việc liên quan đến án tín dụng, ngân hàng.

**Thứ hai**, cần nâng cao chất lượng của đội ngũ CHV và công chức làm công tác THADS về cả chuyên môn nghiệp vụ lẫn đạo đức nghề nghiệp. Tạo điều kiện để CHV được học tập, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ của mình. Định kỳ hàng tháng tổ chức các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề cho công chức công tác tại các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế để cùng trao đổi về những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình THADS đối với các bản án TDNH.

**Thứ ba**, các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cần đẩy mạnh phối hợp với các tổ chức tín dụng, ngân hàng trong quá trình tổ chức THA. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp số 01/QCLN/NHNN-BTP ngày

18/3/2015 giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Tư pháp và Quy chế phối hợp số 01/QCLN/NHNNVN-CTHADS ngày 23/7/2019 được ký kết giữa Ngân hàng nhà nước - Chi nhánh Thừa Thiên Huế và Cục Thi hành án dân sự tỉnh để xử lý các vấn đề vướng mắc, các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài, các vụ việc có giá trị lớn, đẩy mạnh công tác phối hợp xác minh điều kiện thi hành án của đương sự trong các vụ việc liên quan đến án tín dụng, ngân hàng.

### **Tiểu kết chương 3**

Thi hành án dân sự đối với các bản án TDNH là một lĩnh vực THA khó, phức tạp nhưng có giá trị lớn. Thực tiễn hoạt động thi hành án tín dụng, ngân hàng cho thấy vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành, đặc biệt là những vụ án liên quan đến các loại tài sản là bất động sản, góp vốn, quyền sở hữu trí tuệ,... Trong Chương 3, luận văn đã phân tích, đưa ra các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao chất lượng của hoạt động THADS đối với các bản án TDNH nói riêng và hoạt động THADS nói chung. Theo đó, hoàn thiện pháp luật phải phù hợp với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chiến lược cải cách tư pháp và xử lý nợ xấu tại nước ta, đáp ứng yêu cầu mới trong giai đoạn hiện nay. Các giải pháp được đưa ra trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo pháp luật của một số nước và khắc phục những hạn chế trong hệ thống pháp luật về THADS đối với bản án TDNH hiện nay. Cần có sự kết hợp giữa các giải pháp với nhau để thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp, khi đó mới có thể khắc phục những hạn chế và nâng cao hiệu quả công tác THADS. Song song với các giải pháp hoàn thiện pháp luật, đòi hỏi phải có những giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật THADS đối với các bản án TDNH. Trong đó, các giải pháp chủ yếu là tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương hữu quan và các tổ chức TDNH trong quá trình tổ chức THA.

## PHẦN KẾT LUẬN

Cùng với sự phát triển của hệ thống pháp luật nói chung, pháp luật THADS đối với các bản án TDNH ngày càng được hoàn thiện. Khung pháp lý đã tạo điều kiện để các cơ quan THADS thực hiện tổ chức THA tín dụng ngân hàng một cách hiệu quả trong những năm qua, đã giải quyết được nhiều vụ việc phức tạp, góp phần thu hồi nợ cho các tổ chức TDNH, đẩy lùi tình trạng nợ xấu trong hoạt động tín dụng. Tuy nhiên, các tình huống, vụ việc về tín dụng ngân hàng rất phức tạp và đa dạng dẫn đến thực tiễn thực hiện gặp nhiều khó khăn, một số trường hợp xử lý tài sản nhưng chưa có khung pháp lý điều chỉnh dẫn đến CHV lúng túng trong quá trình THA. Qua thực tiễn THA đối với các bản án TDNH trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế cho thấy tỉ lệ thi hành xong trên tổng số án có điều kiện thi hành khá thấp. Nguyên nhân là do tính chất phức tạp của vụ việc và những quy định của pháp luật về thi hành án dân sự còn nhiều hạn chế nên gây nhiều khó khăn cho Chấp hành viên trong quá trình giải quyết công việc. Từ thực tiễn đó yêu cầu phải có các giải pháp để hoàn thiện pháp luật, khắc phục những hạn chế, chông chéo giữa các văn bản pháp luật để tạo cơ sở cho việc THA đối với các bản án TDNH được hiệu quả.

Mục tiêu hoàn thiện pháp luật về THADS nói chung và THADS đối với các bản án TDNH nói riêng là tạo cơ sở pháp lý cho sự chuyển biến cơ bản, bền vững, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác THADS đối với các bản án TDNH. Theo đó bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật phải được cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành. Hoàn thiện pháp luật THADS phải dựa trên cơ sở quan điểm, đường lối của Đảng về chiến lược cải cách tư pháp và công tác thi hành án dân sự, hoàn thiện pháp luật phải đảm bảo tạo sự thống nhất trong hệ thống pháp luật nhằm khắc phục hạn chế, chông chéo trong các quy định pháp luật.

Trên cơ sở đó, luận văn đã đưa ra hệ thống các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả THA đối với các bản án TDNH nói riêng và THADS nói chung. Để tháo gỡ những vấn đề bất cập trước khi khung pháp lý được hoàn thiện, đòi hỏi cơ quan THADS phải phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong quá trình áp dụng pháp luật về THADS đối với các bản án TDNH. Đây cũng là các giải pháp góp phần thực hiện chiến lược cải cách tư pháp và công tác THADS đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước theo tinh thần Nghị quyết XIII của Đảng.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### I. VĂN BẢN PHÁP LUẬT

1. Quốc hội, (2013), ngày 28 tháng 11 năm 2013, *Hiến pháp*.
2. Quốc hội, (2015), Luật số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015, *Bộ luật dân sự*.
3. Quốc hội, (2015), Luật số 92/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015, *Bộ luật Tố tụng dân sự*.
4. Quốc hội, (2008), Luật số 26/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008, *Luật Thi hành án dân sự*.
5. Quốc hội, (2014), Luật số 64/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014, *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự*.
6. Quốc hội, (2013), Luật số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013, *Luật Đất đai*.
7. Quốc hội, (2014), Luật số 65/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014, *Luật Nhà ở*.
8. Quốc hội, (2016), Luật số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016, *Luật Đấu giá tài sản*.
9. Quốc hội, (2022), Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022, *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự*.
10. Quốc hội, (2017), Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017, *Nghị quyết về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng*.
11. Chính phủ, (2015), Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015, *Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự*.
12. Chính phủ (2020), Nghị định số 33/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2020, *Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự*.
13. Bộ Tư pháp, Bộ Công an (2013), Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BTP-BCA ngày 30 tháng 3 năm 2012, *Thông tư quy định cụ thể việc phối hợp cưỡng chế trong thi hành án dân sự, Hà Nội*.
14. Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, (2016), Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01 tháng 8 năm 2016, *Thông tư quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự*.

15. Bộ Tài chính, (2016), Thông tư số 216/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016, *Thông tư quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án dân sự*.

16. Bộ Tài chính, (2016), Thông tư số 200/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016, *Thông tư quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự*.

## **II. CÁC TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÁC**

17. Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005, *Nghị quyết của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*.

18. Bộ Tư pháp - UNDP (2008), Tài liệu hội thảo “*Quản lý thi hành án - Các mô hình và kinh nghiệm quốc tế*”, ngày 02 - 03/12/2008, Hà Nội.

19. Nguyễn Công Bình (Chủ biên, 2007), *Sách chuyên khảo “THADS Việt Nam - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

20. Chính phủ (2012), Tài liệu hội thảo - Diễn đàn đối tác pháp luật năm 2012, Chính phủ Việt Nam - Chương trình Phát triển Liên hiệp quốc *Tăng cường tiếp cận công lý và bảo vệ quyền tại Việt Nam*, Hà Nội 12/12/2012 - The Legal Partnership Forum in 2012: “*Strengthening Legal and Judicial Reform in Viet Nam*”, Government of Viet Nam - United Nations Development Programme, Hà Nội.

21. Chính phủ (2008), “*Thông tin về pháp luật thi hành án dân sự của một số nước*”, Tài liệu tham khảo phục vụ xây dựng Luật Thi hành án dân sự, Dự án Luật Thi hành án dân sự, Hà Nội.

22. Đảng Cộng sản Việt Nam, (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, t.1.

23. Nguyễn Văn Cừ, Trần Thị Huệ, (2017), *Bình luận khoa học BLDS năm 2015*, Nhà xuất bản Công an nhân dân.

24. Nguyễn Đức Chơn, (2019), *Kê biên tài sản thế chấp là bất động sản trong thi hành án dân sự để thu hồi nợ cho ngân hàng từ thực tiễn tại quận Bình Tân*, Luận văn thạc sĩ, Học viện Khoa học xã hội.

25. Triệu Thị Thúy Diễm (2018), *Bán đấu giá tài sản trong thi hành án dân sự từ thực tiễn Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội.

26. *Giáo trình Nghiệp vụ Thi hành án dân sự Việt Nam*, (2016), Học viện Tư pháp, Nxb Tư pháp.

27. Lê Thị Hương Giang, (2019), *Bán đấu giá tài sản thi hành án dân sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội.

28. Hoàng Thị Thanh Hoa, (2020), *Thỏa thuận thi hành án dân sự và một số vấn đề pháp lý liên quan*, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật điện tử.

29. Trần Thị Phương Hoa, (2020), *Kiến toàn tổ chức của Hệ thống Thi hành án*

*dân sự nhằm đáp ứng yêu cầu của tình hình mới*, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật.

30. Lê Văn Hoàn (2019), *Kê biên, bán đấu giá tài sản theo pháp luật thi hành án dân sự từ thực tiễn Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội.

31. Phan Công Hiền, (2022), *Pháp luật về kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp là bất động sản trong hoạt động thu hồi nợ, qua thực tiễn tại các ngân hàng thương mại ở tỉnh Thừa Thiên Huế*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế.

32. Mai Lương Khôi, *Công tác thi hành án dân sự theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW về chiến lược cải cách tư pháp*, <https://moj.gov.vn/ddt/tintuc/Pages/dua-nghi-quyet-cuadang.aspx?ItemID=68>

33. Nguyễn Văn Luyện, Nguyễn Thanh Thủy (chủ biên, 2012), *Sổ tay “Nghịệp vụ THADS”*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

34. Nguyễn Khánh Linh, (2020), *Thi hành án tín dụng, ngân hàng theo pháp luật Việt Nam qua thực tiễn tại Thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

35. Nguyễn Thị Mai, (2016), *Thực tiễn thi hành án dân sự ở tỉnh Ninh Bình*, Luận văn thạc sĩ, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

36. Trường Đại học Luật Hà Nội, (2012), *Giáo trình Luật THADS Việt Nam*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

37. Lê Thị Thu Thủy (2016), *Pháp luật về các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng ở Việt Nam và một số nước trên thế giới*, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

38. Lê Anh Tuấn, (2017), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội.

39. Hoàng Anh Tuấn, (2021), *Kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp là bất động sản trong hoạt động thu hồi nợ của ngân hàng thương mại - Thực trạng và các giải pháp*, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử.

40. Bùi Đức Tiên, (2018), *Thực hiện pháp luật về cưỡng chế thi hành án dân sự ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ, Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

41. *Thi hành án dân sự liên quan đến tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Gia Lai - Thực trạng và giải pháp*, (2019), Cổng thông tin điện tử Tổng cục Thi hành án dân sự.

42. *Thực trạng thi hành án tín dụng, ngân hàng, vướng mắc từ thực tiễn và giải pháp, kiến nghị*, (2021), Trang thông tin điện tử Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

43. *Từ điển thuật ngữ pháp lý thông dụng*, (1999), Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh.

44. *Từ điển Luật học*, Nxb. Tư pháp.

45. Viện ngôn ngữ (2012), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Văn hóa - Thông tin.

46. *Định giá tài sản thi hành án, vướng mắc từ thực tiễn*, (2022), Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật Thành phố Hải Phòng, <https://pbgdpl.haiphong.gov.vn/Nghien-cuu-trao-doi/Dinh-gia-tai-san-thi-hanh-an-vuong-mac-tu-thuc-tien-95373.html>.

47. Báo cáo Kết quả thi hành án và một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2019 ngày 1/10/2019.

48. Báo cáo Kết quả thi hành án và một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2020 ngày 30/9/2020.

49. Báo cáo Kết quả thi hành án và một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021 ngày 1/10/2021.

50. Báo cáo Kết quả thi hành án và một số đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2022 ngày 1/10/2022.